

Bản án số: 286/2020/HS-PT

Ngày: 15-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2/ Bà Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2020 tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 196/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nông Công C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nông Công C; sinh năm 1986 tại Cao Bằng; Thường trú: Thôn P, xã Th, huyện K, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con NCT (chết) và bà NTL; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2019 (Có mặt).

Người bị hại:

Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố B, phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp A, xã BT, thành phố TA, tỉnh Long An (Vắng mặt).

Người bào chữa: Bà Trần Thị Hời – Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nông Công C (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/10/2019, bị cáo Nông Công C đến khu vực bên xe S gặp anh Huỳnh Văn L (tài xế xe ôm), yêu cầu chở đến xã N, anh L đồng ý. Sau đó anh L điều khiển xe máy biển số: 62B1-497.82 chở C đi đến khu vực bờ đê thuộc tổ L, ấp E, xã N, huyện D thì C nói anh L dừng xe để đi vệ sinh. Lúc này anh L dừng xe (chìa khoá xe còn cắm ở ổ khoá xe), cùng C bước xuống xe và đi vệ sinh thì bất ngờ C nhảy lên xe anh L, rồ ga bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt xe của anh L, C đem xe về nhà chị gái là Nông Thị N2, ở xóm G, ấp A1, xã T, Thành phố X, tỉnh Bình Phước, gửi xe tại đây. Đến ngày 29/10/2019 Công an huyện Hóc Môn bắt khẩn cấp C.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Công C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 257/2019 ngày 16/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: Xe máy hiệu Honda Vario, biển số 62B1-497.82 màu đỏ đen trên trị giá 39.000.000 đồng (BL 14).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nông Công C phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 171; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nông Công C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2019.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/3/2020, bị cáo Nông Công C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp kém nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã khai báo toàn bộ sự việc phạm tội khi bị bắt giữ nên bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tài sản cũng đã thu hồi trả lại cho bị hại nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 26/10/2019, bị cáo Nông Công C đến khu vực bến xe S gặp anh Huỳnh Văn L (tài xế xe ôm) yêu cầu chở đến xã N. Khi đến khu vực bờ đê thuộc Tổ L, Ấp E, xã N, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của người bị hại nên yêu cầu anh L dừng xe để đi vệ sinh. Khi anh L đang đi vệ sinh thì bị cáo đã có hành vi nhảy lên xe máy của bị hại rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng đã thấy rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Nguyễn Thị Kim H1 là người bị hại trong vụ án là chưa chính xác. Tư cách tham gia tố tụng của bà Nguyễn Thị Kim H1 trong vụ án phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn cần xem xét rút kinh nghiệm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nông Công C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2019.

2. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA huyện Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên